TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2020/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 07 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 53/2020/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Lệ T** - sinh năm 1984. Địa chỉ: Số H83/04/13 Đường T, tổ 40, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn S** - sinh năm 1976. Địa chỉ: Số H83/04/13 Đường T, tổ 40, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*:* Bà Phạm Thị Lệ T và ông Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Lệ T và ông Nguyễn Văn S..

Giấy chứng nhận kết hôn số 50/2009 ngày 20 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Phạm Thị Lệ T và ông Nguyễn Văn S xác nhận có 02

con chung tên Nguyễn Trương Tố N - sinh ngày 13.7.2010 và Nguyễn Trương Tố N1 - sinh ngày 13.7.2010. Bà Phạm Thị Lệ T và ông Nguyễn Văn S thống nhất thỏa thuận: Bà PhạmThị Lệ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi 02 con đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn S không cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Lệ T và ông Nguyễn Văn S xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Phạm Thị Lệ T và ông Nguyễn Văn S xác nhận không có.

2.5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng *(Một trăm mươi ngàn đồng)* bà Phạm Thị Lệ T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà bà T đã nộp theo biên lai thu số 0004230 ngày 14.02.2020 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trả lại cho bà T số tiền chênh lệch 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường H,
Quận Liên Chiểu, tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy